

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2020/HS-ST
Ngày 03-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Minh Thảo**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thanh**

Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Kim Yến** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trần Tiến Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 103/2020/HSST ngày 10 tháng 6 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế L, sinh năm 1992 tại Đ; Nơi cư trú: Ấp 5, xã P, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Thành B, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; Vợ: Lê Anh T, sinh năm 1997 (Đã ly hôn năm 2018); Có 02 con: nhỏ sinh năm 2015, lớn sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 11/03/2020 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Long Thành. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại: Ông **Châu Âu L**, sinh năm 1956.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã P, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Người làm chứng: Ông **Đỗ Đăng C**, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Ấp 5, xã P, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 05 giờ ngày 26/02/2020, Nguyễn Thế L điều khiển xe mô tô hiệu Dream (chưa rõ biển số) đến khu vực vườn cây ăn quả của ông Châu Âu L thuộc Ấp 1, xã P, huyện Long Thành thì thấy vườn không có người trông coi nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L dựng xe ở bên ngoài và đi vào trong thì nhìn thấy 01 bộ máy bơm nước (gồm 01 động cơ xăng 04 thì và 01 đầu bơm áp lực nước) của ông L để ở trên xe ba bánh tự chế. L đi đến đẩy xe tự chế ra ngoài hàng rào B40 của khu đất (cách đó khoảng 50m) rồi dùng kim mang theo từ trước tháo bộ máy bơm nước để lên xe mô tô của Lượng. Sau đó, L điều khiển xe mô tô chở máy bơm vừa trộm cắp được đến khu vực ấp 1B, xã P, huyện Long Thành thì gặp Đỗ Thế H, L nhờ H cất giữ bộ máy bơm nước giùm Lượng.

Đến ngày 11/3/2020, L bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành khởi tố bị can và ban hành Lệnh tạm giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” xảy ra tại Ấp 2, xã P, huyện Long Thành. Quá trình điều tra, L đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG ngày 05/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 động cơ xăng 04 thì, nhãn hiệu Mitsubishi màu đen đỏ, đã qua sử dụng dùng để phun thuốc, trị giá 2.000.000 đồng; 01 đầu bơm áp lực nước nhãn hiệu Hyundai, màu xanh dương, đã qua sử dụng trị giá 1.350.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 3.350.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 động cơ xăng 04 thì, nhãn hiệu Mitsubishi, màu đen đỏ và 01 đầu bơm áp lực nước nhãn hiệu Hyundai, màu xanh dương đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Riêng đối với 01 cái kim là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã vứt bỏ nên không thu hồi được.

Tại bản Cáo trạng số 99/CT-VKSNT ngày 27 tháng 5 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Thế L từ 8 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

Đối với Đỗ Thế H có hành vi cất giữ tài sản do L phạm tội mà có nhưng hiện nay H không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

Bị cáo Nguyễn Thế L không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thế L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, tang vật của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Lúc 05 giờ ngày 26/02/2020, tại vườn cây ăn quả của ông Châu Âu L thuộc Ấp 1, xã P, huyện Long Thành, Nguyễn Thế L có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 bộ máy bơm nước (gồm 01 động cơ xăng 04 thì và 01 đầu bơm áp lực nước) của ông Châu Âu L trị giá 3.350.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; ông, bà nội của bị cáo là người có công với cách mạng là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đối với Đỗ Thế H có hành vi cất giữ tài sản do Lượng phạm tội mà có nhưng hiện nay H không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ông Châu Âu L đã nhận tài sản và không yêu cầu về dân sự nên không xét.

[7] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế L **08 (tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thế L phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- VKSND H.Long Thành;
- Chi cục THADS H.Long Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Minh Thảo